TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PL** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 09 - 6 -2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 35/2023/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/6/1974 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Lê Văn V (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1973. Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án: không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 16/2020/QĐ-TA ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện PL về việc Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 01/3/2022.

Nhân thân: Tại bản án số 48/2017/HSST ngày 28/9/2017 Toà án nhân dân huyện PL xử phạt Lê Văn T 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 20/10/2019.

Tại bản án số 85/2015/HSST ngày 25/8/2015 Toà án nhân dân huyện PL xử phạt Lê Văn T 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại bản án số

13/HSPT ngày 28/01/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử miễn trách nhiệm hình sự.

Tại Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 11/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện PL về việc đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T tại trung tâm chữa bệnh, giáo dục, LĐXH huyện PL thời gian 18 tháng. Chấp hành song ngày 11/7/2013.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PL (có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* ông Ma Văn B – sinh 1983 – Công an thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989 – Phó trưởng Công an thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Địa chỉ: xóm B, xã YN, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Hoàng Ng, sinh năm 1994 - Công an thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3. Ông Tống Duy K, sinh năm 1964 – Phó chủ tịch UBND thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973

Nơi cư trú: TDP G, TT GT, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

5. Anh Lê Duy H, sinh năm 2002

Nơi cư trú: TDP G, TT GT, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ kế hoạch số 23/KH-HĐNVQS ngày 30/01/2023 của Hội đồng nghĩa vụ quân sự thị trấn GT về việc tổ chức gặp mặt giao quân năm 2023. Hồi 09 giờ ngày 03/02/2023 tại Hội trường tầng 2 của UBND thị trấn GT tổ chức chương trình "Gặp mặt tân binh và quân nhân xuất ngũ về địa phương năm 2023". Thành phần dự chương trình gồm: Thường trực Đảng ủy – HĐND – UBND – UBMTTQ thị trấn, các đoàn thể CT–XH thị trấn, thành viên hội đồng NVQS thị trấn, các đồng chí Bí thư, tổ trưởng, thôn đội trưởng của các tổ dân phố G, Giang Long, Giang Tân và 03 tân binh nhập ngũ năm 2023, 03 quân nhân xuất ngũ về địa phương cùng thân nhân gia đình của các tân binh nhập ngũ.

Hội nghị đã tiến hành các nội dung theo đúng chương trình làm việc đề ra. Khoảng 09 giờ 25 phút cùng ngày, đồng chí Tống Duy Kiên – Phó chủ tịch UBND thị trấn (Chủ trì hội nghị) đang phát biểu ý kiến chỉ đạo và giao nhiệm vụ. Lúc này, Lê Văn T (SN 1974) là bố đẻ của tân binh Lê Duy H (SN 2002), cư trú tại tổ dân

phố G, thị trấn GT, PL, T ngồi tại vị trí hàng ghế sát cửa ra vào ở giữa hội trường có những lời nói thô tục, trái thuần phong mỹ tục, gây mất trật tự tại hội nghị, Sau đó đi ra ngoài cửa hội trường châm thuốc hút. Hút song, T quay vào hội trường, ngồi tại vị trí cũ tuy nhiên vẫn tiếp tục có những lời nói, thái độ gây ồn ào, mất trật tự hội nghị.

Thấy vậy, đồng chí Kiên đã chỉ đạo đồng chí Nguyễn Quốc Toản – Phó trưởng Công an thị trấn chỉ đạo cử lực lượng Công an thị trấn đảm B trật tự hội nghị. Lập tức, Đồng chí Toản đã gọi điện thoại chỉ đạo Đồng chí đại úy Ma Văn B và Đồng chí thượng úy Nguyễn Hoàng Ngọc là cán bộ công an thị trấn lên hội trường để đảm B an ninh trật tự.

Khi cả hai lên Hội trường (đều mặc đúng điều lệnh, tranh phục Công an nhân dân), Lê Văn T liền đứng dậy chỉ tay về đồng chí Toản nói "mày B người lên à", thấy vậy Đồng chí B đã mời và đưa T ra khỏi hội trường để không gây mất trật tự. Tuy nhiên khi vừa đưa T ra khỏi hội trường thì T không chấp hành, có biểu hiện chống đối và quay lại. Lúc này Đồng chí B ngăn lại, lập tức T dùng tay phải đấm một phát trúng vào má bên trái của đồng chí B rồi bỏ chạy. Đồng chí B và Đồng chí Ngọc liền truy đuổi khống chế đưa về trụ sở Công an thị trấn GT làm việc.

Nhận thấy hành vi của Lê Văn T có dấu hiệu vi phạm pháp luật, UBND, Công an thị trấn GT đã báo Cơ quan CSĐT Công an huyện PL đến giải quyết theo quy định.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Văn T vào hồi 10 giờ 33 phút cùng ngày xác định là: 0,319 mg/l khí thở.

Xem xét thương tích của Đồng chí Ma Văn B thấy: Tại vùng góc hàm bên trái có vết sưng đỏ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269 ngày 31/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể của Ma Văn B tại thời điểm giám định là 0% (Không phần trăm).

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSPL ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo Lê Văn T về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê văn T, từ 18 đến 24 tháng tù.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Tòa cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án. Tòa án đã gửi hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa, những người vắng mặt đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt . Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định. Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai về những tình tiết liên quan đến vụ án, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo.

[3] Về chứng cứ buộc tội và tội danh bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố đã mô tả. Bị cáo xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, tự nguyện không bị ép cung, nhục hình, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản sự việc, sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản báo cáo tường trình sự việc, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai của những người tham gia tố tụng đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 03/02/2023 tại Hội trường tầng 2 của UBND thị trấn GT, đang tổ chức chương trình "Gặp mặt tân binh và quân nhân xuất ngũ về địa phương năm 2023". Tại thời điểm đó Lê văn T là bố đẻ

của tân binh Lê Duy H đi lên hội trường, T ngồi vào hàng ghế sát cửa ra vào ở giữa hội trường, do đã uống rượu trước đó nên T đã có những lời nói thô tục trái thuần phong mỹ tục, thái độ gây mất trật tự tại hội nghị. Thấy vậy Đồng chí Kiên – Phó chủ tịch UBND thị trấn chủ trì hội nghị đã yêu cầu lực lượng Công an thị trấn đảm B trật tự hội nghị, lúc này theo sự chỉ đạo của Đồng chí Nguyễn Quốc Toản – Phó trưởng Công an thị trấn GT chỉ đạo đồng chí đại úy Ma Văn B và đồng chí thượng úy Nguyễn Hoàng Ngọc là cán bộ Công an thị trấn lên hội trường để đảm B an ninh trật tự. Đồng chí B và Đồng chí Ngọc mặc đúng điều lệnh, trang phục Công an nhân dân lên, Lê Văn T liền đứng dậy chỉ tay về Đồng chí Toản nói "mày B người lên à" thấy vậy Đồng chí B đã mời T và đưa T ra khỏi hội trường, tuy nhiên T không chấp hành và quay lại lúc này Đồng chí B ngăn lại, lập tức T dùng tay phải đấm một phát trúng vào má bên trái của Đồng chí B rồi bỏ chạy. Đồng chí B và Đồng chí Ngọc liền truy đuổi khống chế đưa về trụ sở Công an thị trấn và báo Cơ quan CSĐT Công an huyện PL giải quyết theo thẩm quyền. Kiểm tra nồng độ cồn đối với Lê Văn T vào hồi 10 giờ 33 phút cùng ngày xác định là: 0,319 mg/l khí thở. Xem xét thương tích của đồng chí B thấy: Tại vùng góc hàm bên trái có vết sưng đỏ. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269 ngày 31/3/2023 kết luận tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể của Ma Văn B tại thời điểm là 0% (Không phần trăm).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án thuộc trường ít hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp cản trở và xâm phạm đến sức khỏe của người thi hành công vụ, hành vi của bị cáo tạo dư luận xấu. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có có 01 tiền sự Tại Quyết định số 16/2020/QĐ-TA ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện PL về việc Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nhân thân: Tại bản án số 48 ngày 28/9/2017 Toà án nhân dân huyện PL xử phạt Lê Văn T 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 20/10/2019. Tại Quyết định

số 64/QĐ-UBND ngày 11/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện PL về việc đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T tại trung tâm chữa bệnh, giáo dục, LĐXH huyện PL thời gian 18 tháng. Chấp hành xong ngày 11/7/2013. Do đó xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm tạo dư luận xấu trong xã hội nên cần phải có mức án phạt tù cách ly bị cáo để đảm B tính răn đe giáo dục.

[8] Về trách nhiệm dân sự: không

[9] Vật chứng: không

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL tại phiên toà về điều luật áp dụng, hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T** - phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 18 (mười T) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm B thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS 2015; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000^{đ} án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm.

Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa./.

Nơi nhận:
- VKSND H. PL;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS H. PL;
- Công an H. PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS - Công an tỉnh TN;
- UBND xã, TT;
- Bị cáo;

-Lưu Hs, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam